

Bài thực hành số 8 – Thực hành với các Action bar- Notification – Navigation Drawer

Chú ý chung với toàn bộ các buổi lab:

- Toàn bộ bài tập trong các buổi lab, bắt buộc sinh viên phải viết mã bằng tay, sử dụng một trong các chương trình soạn thảo mã sau:
 - o Eclipse

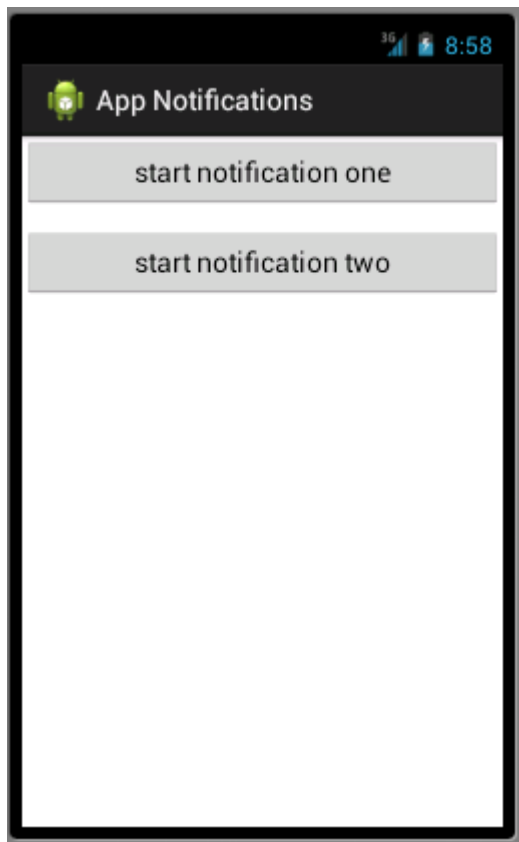
Mục tiêu

Buổi thực hành số 8 giúp sinh viên làm quen với cách sử dụng các pattern khác như: Notification, Navigation Drawer, Action Bar.

Bài 1– sử dụng Notification

Yêu cầu:

Thiết kế giao diện như hình sau:



Hướng dẫn:

Tạo project và viết code XML như sau:

```

1 <RelativeLayout xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android"
2   xmlns:tools="http://schemas.android.com/tools"
3   android:layout_width="match_parent"
4   android:layout_height="match_parent"
5   tools:context=".MainActivity" >
6
7   <Button
8       android:id="@+id/notificationOne"
9       android:layout_width="fill_parent"
10      android:layout_height="wrap_content"
11      android:text="start notification one" />
12
13   <Button
14       android:id="@+id/notificationTwo"
15       android:layout_width="fill_parent"
16       android:layout_height="wrap_content"
17       android:layout_alignParentLeft="true"
18       android:layout_alignParentTop="true"
19       android:layout_marginTop="60dp"
20       android:text="start notification two" />
21
22 </RelativeLayout>
23

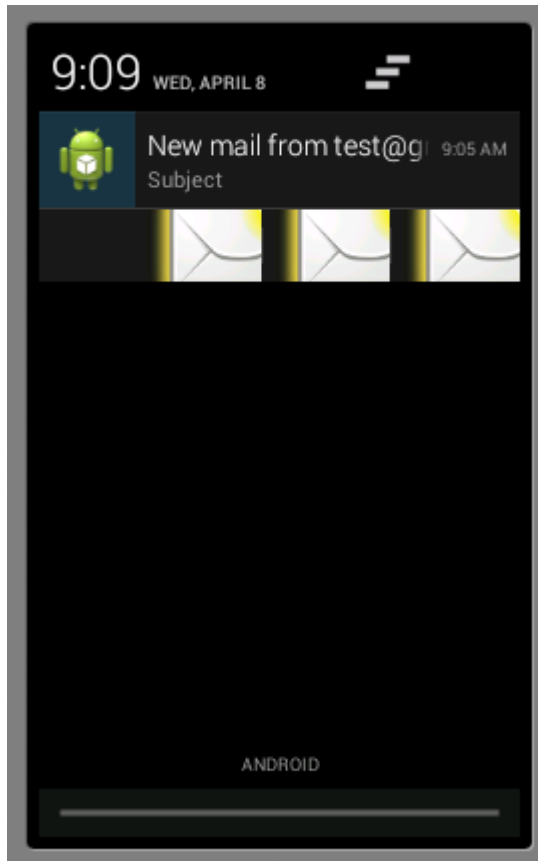
```

Sau đó chạy chương trình sẽ được giao diện như yêu cầu.

Bài 2

Yêu cầu:

Tạo ứng dụng notification với giao diện như bài 1. Khi người dùng click vào button thì notification xuất hiện như sau:



Hướng dẫn:

B1: Tạo project và tạo giao diện như bài 1

B2: Tạo file java CreateNotification, ví dụ như sau:

```
import android.app.Activity;

public class CreateNotificationActivity extends Activity {
    @Override
    public void onCreate(Bundle savedInstanceState) {
        super.onCreate(savedInstanceState);
        setContentView(R.layout.activity_main);
        Button btn=(Button)findViewById(R.id.button1);
        btn.setOnClickListener(new OnClickListener() {

            @Override
            public void onClick(View v) {
                // TODO Auto-generated method stub
                createNotification(v);
            }
        });
    }
}
```

```

public void createNotification(View view) {
    // Prepare intent which is triggered if the
    // notification is selected
    Intent intent = new Intent(this, NotificationReceiverActivity.class);
    PendingIntent pIntent = PendingIntent.getActivity(this, 0, intent, 0);

    // Build notification
    // Actions are just fake
    Notification noti = new Notification.Builder(this)
        .setContentTitle("New mail from " + "test@gmail.com")
        .setContentText("Subject").setSmallIcon(R.drawable.ic_launcher)
        .setContentIntent(pIntent)
        .addAction(R.drawable.icon, "Call", pIntent)
        .addAction(R.drawable.icon, "More", pIntent)
        .addAction(R.drawable.icon, "And more", pIntent).build();
    NotificationManager notificationManager = (NotificationManager)
        getSystemService(NOTIFICATION_SERVICE);
    // hide the notification after its selected
    noti.flags |= Notification.FLAG_AUTO_CANCEL;

    notificationManager.notify(0, noti);
}

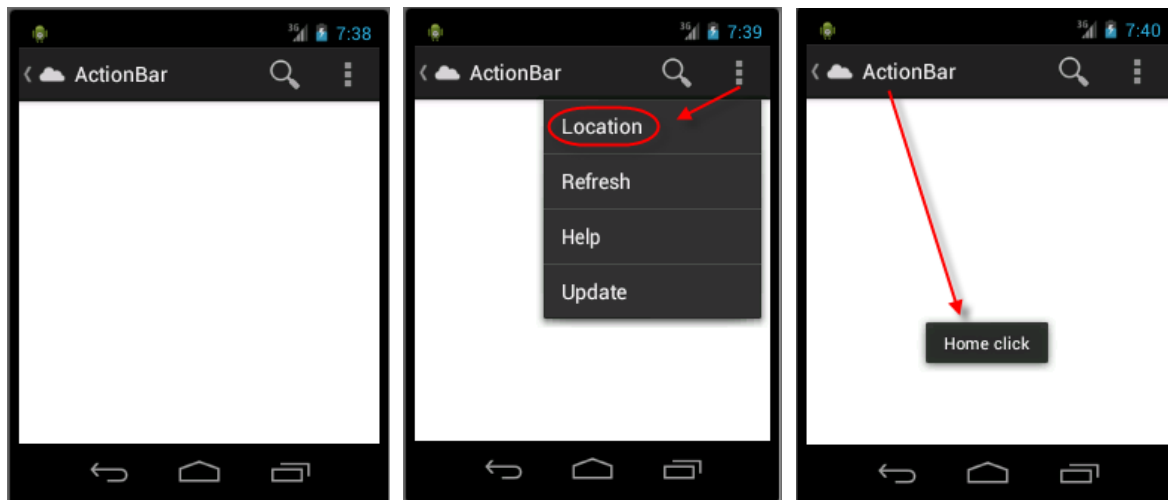
```

B3: Viết file java nhận về thông báo (Giảng viên hướng dẫn sinh viên)

Bài 3– sử dụng Action Bar

Viết một ứng dụng thiết kế 2 loại Action Bar:

- Overflow icon: có 4 item trong overflow menu là: Location, Refresh, Help, Update. Khi chọn vào Location, một trang location sẽ hiển thị.
- Back Navigation Icon/ App icon: khi nhấn chọn một message sẽ hiển thị.



Bài 4– Giảng viên giao bài tập cho sinh viên

Yêu cầu nộp bài

Cuối giờ thực hành, sinh viên tạo thư mục theo tên <Tên đăng nhập SV>_Lab8, chứa tất cả sản phẩm của những bài lab trên, nén lại thành file zip và upload lên mục nộp bài tương ứng trên LMS.

Thang điểm đánh giá

Tên bài	Điểm

Bài 1	2 điểm
Bài 2	2 điểm
Bài 3	3 điểm
Bài 4	3 điểm